TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61**/2022/HS-ST
Ngày 13/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR – TỈNH ĐĂK LĂK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Lợi Niê
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Mạnh – Giáo viên hưu trí
2. Bà Bùi Thị Hà – Bí thư Đảng uỷ xã Quảng Tiến

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Đức Đuống – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk.

- Đại diện VKS huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Oanh - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo: **Trần Gia H**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 30/10/2007, tại tỉnh QN.

Nơi ĐKNKTT và Chỗ ở trước khi phạm tội: thôn TP, xã QT, huyện CM, tỉnh ĐL; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần CK, sinh năm 1985; Con bà: Võ Thị Y, sinh năm 1986. Cùng cư trú tại : thôn TP, xã QT, huyện CM, tỉnh ĐL; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại : thôn TP, xã QT, huyện CM, tỉnh ĐL – có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện của bị cáo: Ông Trần CKvà bà Võ Thị Y (bố mẹ bị cáo) (Có mặt)

Cùng địa chỉ: thôn TP, xã QT, huyện CM, tỉnh ĐL.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Trung H – trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh ĐL (Có mặt)

Người bị hại: Ông Y T N (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn Kna B, xã CM, huyện CM, tỉnh ĐL

Người liên quan: Anh Đoàn Minh Kh (Vắng mặt)

Người giám hộ của anh Khang: Bà Đoàn Thị D (bà ngoại anh Kh)

(Có mặt)

Cùng địa chỉ: thôn TP, xã QT, huyện CM, tỉnh ĐL

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 10/6/2024, Trần Gia H điều khiển xe gắn máy biển số 47 - 743KK đi từ nhà ở thôn TP, xã QT, huyện CM đến quán nét Hồ Gươm II ở thị trấn QP, huyện CM chơi game cùng Đoàn Minh Kh trú cùng thôn. Trong lúc chơi game, H nảy sinh ý định trộm cắp xe đạp điện để bán lấy tiền tiêu xài nên rủ Kh cùng đi trộm cắp thì Khang đồng ý. H điều khiển xe gắn máy biển số 47 - 743KK chở Kh đi vào khu vực buôn Kna B, xã CM để tìm xe đạp điện để trộm cắp. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trước nhà ông Y T N, thấy nhà ông Y T N để cổng mở, phía trước sân nhà có dựng 01 chiếc xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu GRANT 133M, có chìa khoá cắm sẵn trên xe nên H dừng xe cách một đoạn khoảng 20m rồi đứng cảnh giới để Kh đi bộ vào sân lấy trộm xe. Thấy Kh lấy được xe và điều khiển xe chạy ra đến cổng nhà ông Y T N thì H điều khiển xe gắn máy biển số 47 - 743KK đi về trước còn Kh điều khiển xe đạp điện vừa trộm cắp được đi sau. Trên đường về, xe đạp hết điện nên Kh đã để xe lại bên đường rồi đi bộ về nhà thì bị Công an xã CM và ông Y T N phát hiện. H và Kh thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Tại Kết luận số 44/KL-HĐĐGTS, ngày 14/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CM kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản 01 xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu GRANT 133M, mua tháng 01/2024 với giá 7.500.000 đồng, thời điểm định giá ngày 10/6/2024 có giá là 6.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 933/KL-KTHS, ngày 30/6/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk Kết luận xe gắn máy 47 -743KK có số khung C50-6007499, số máy C50E-6007619 có số khung, số máy không thay đổi.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM đã thu giữ vật chứng gồm: 01 xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu Grant 133M và 01 xe gắn máy biển số 47 -743KK, loại xe 050, số máy 6007619, số khung 6007499, màu sơn đen, dung tích 49cc.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 25/10/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM bị cáo Trần Gia H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Gia H, đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ về trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Gia H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm 0 khoản 1 Điều 52; khoản 1,2,5 Điều 65; các Điều 90, 91; khoản 4 Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Gia H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM trả lại 01 xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu Grant 133M cho ông Y T N và 01 xe gắn máy biển số 47 -743KK, loại xe 050, số máy 6007619, số khung 6007499, màu sơn đen, dung tích 49cc cho bà Võ Thị Y là những chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Cần ghi nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện đền bù cho người bị hại số tiền 1.500.000 đồng và bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

- Người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh và hình phạt cơ bản nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, tuy nhiên mong Hội đồng xét xử cần xem xét: Về nguyên nhân phạm tội, về hoàn cảnh và độ tuổi của bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M’gar, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/6/2024, tại nhà của ông Y T N ở buôn Kna B, xã CM, huyện CM, Trần Gia H cùng với Đoàn Minh Kh trộm cắp 01 xe đạp

điện màu đen, nhãn hiệu Grant 133M có trị giá 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)* thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo Trần Gia H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:…"*

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng do ý thức coi thường pháp luật và động cơ tư lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo là người rủ rê xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã rủ rê anh Đoàn Minh Kh (dưới 13 tuổi) cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là người "*xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*" theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và được người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bản thân bị cáo khi thực hiện hành vi mới được 16 tuổi 07 tháng 10 ngày, bị cáo chưa đầy đủ về nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện để bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp.

Trong vụ án này, Đoàn Minh Kh (sinh ngày 29/11/2011) là người trực tiếp trộm cắp tài sản ngày 10/6/2024, tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, Khang mới 12 tuổi 6 tháng 12 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội ít

nghiêm trọng quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM không xem xét xử lý đối với Đoàn Minh Kh là phù hợp.

Đối với ông Trần Cô Ka và bà Võ Thị Y, khi Huy lấy xe gắn máy biển số 47-743KK đi chơi rồi thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, ông K, bà Y không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 15/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM lại 01 xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu Grant 133M cho ông Y T N và 01 xe gắn máy biển số 47 -743KK, loại xe 050, số máy 6007619, số khung 6007499, màu sơn đen, dung tích 49cc cho bà Võ Thị Y là những chủ sở hữu hợp pháp. Xét thấy việc trả lại 02 xe trên cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định nên cần chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xẩy ra bị cáo và người liên quan Đoàn Minh Kh đã tác động gia đình đến nhà bị hại xin lỗi và đã tự nguyện đền bù cho gia đình người bị hại số tiền 1.500.000 đồng, được người bị có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường về dân sự. Xét thấy việc bồi thường là tự nguyện, không vi phạm đạo đức xã hội, không trái với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Ngoài người bị hại không yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Gia H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; khoản 1,2,5 Điều 65; các Điều 90, 91; khoản 4 Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Gia H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Gia H về cho UBND xã QT, huyện CM quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar trả lại 01 xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu Grant 133M cho ông Y T N và 01 xe gắn máy biển số 47 -743KK, loại xe 050, số máy 6007619, số khung 6007499, màu sơn đen, dung tích 49cc cho bà Võ Thị Y là những chủ sở hữu hợp pháp

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584;585; 586,589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận việc bị cáo và người liên quan đã tự nguyện đền bù cho gia đình người bị hại số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Gia H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;
Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Y Lợi Niê

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Lợi Niê

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Lợi Niê

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Lợi Niê

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- UBND xã Quảng tiến, huyện Cư M'gar;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Lợi Niê